

Số: **08/2025/QĐ-PT**

Phú Thọ, ngày 10 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Kim Trường

Các Thẩm phán: Bà Trần Thanh Hải

Ông Nguyễn Quang Tuấn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp: Bà
Khà Thị Liên – Kiểm sát viên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Ông Đinh Việt Bảo.

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 244/2025/QĐST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2025, Tòa án nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ đã căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc Tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất vô hiệu, giữa:

Nguyên đơn: + Ông Tạ Hồng C, sinh năm 1959;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Tạ Thị M, sinh năm 1955; cùng địa chỉ: Tổ C, phường T, tỉnh Phú Thọ (phường T, TP., tỉnh Hòa Bình cũ).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Tạ Hồng C: Ông Nguyễn Trọng T – Luật sư Công ty L; địa chỉ: Số I, xóm T, xã T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Bà Bùi Thị H, sinh năm 1970; địa chỉ: Tổ C, phường T, tỉnh Phú Thọ (phường T, TP., tỉnh Hòa Bình cũ).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Bùi Thị H: Ông Nguyễn Văn T1 – Luật sư Văn phòng L1; địa chỉ: Thôn H, xã P, Thành phố Hà Nội.

Tại đơn kháng cáo ngày 20 tháng 10 năm 2025, bị đơn bà Bùi Thị H kháng cáo quyết định đình chỉ nêu trên, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ hủy

Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ giải quyết theo trình tự sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11/01/2023, các đồng nguyên đơn Tạ Hồng C, Tạ Thị Thu T2, Tạ Đức Tommy T3 khởi kiện bà Bùi Thị H, yêu cầu Tòa án hủy hợp đồng ngày 25/3/2021 đối với lô đất tại số B A, thửa đất số 159, tờ bản đồ số 20, tổ B, phường T, diện tích 497m² giữa ông Tạ Hồng C và bà Bùi Thị H; Hủy hợp đồng chuyển nhượng 02 lô đất 149, 150 thuộc tổ B, phường T; buộc bà H phải trả lại lô đất có diện tích 900m² sau nhà 232 A và ông C trả lại toàn bộ giấy tờ sở hữu đất đai Thung đứng tên bà H; Hủy các giao dịch bất hợp pháp giữa Tạ Hồng C và Bùi Thị H tại các lô đất xã Q, L, Hòa Bình vì đất nằm trong quy hoạch của Nhà nước, UBND tỉnh H cấm mua bán, giao dịch.

Ngày 29/10/2023, chị Tạ Thị Thu T2 và anh Tạ Đức Tommy T3 đã có đơn xin rút đơn khởi kiện ngày 11/01/2023, các tài sản nhà đất đó anh chị nhất trí là của ông Tạ Hồng C; chị T2 và anh T3 không có quyền lợi, nghĩa vụ gì liên quan vụ án nữa.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ nêu quan điểm: Ngày 08/10/2025, nguyên đơn ông Tạ Hồng C và ngày 14/10/2025 người đại diện theo ủy quyền bà Tạ Thị M có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Trong vụ án không có yêu cầu phản tố, không có yêu cầu độc lập. Do vậy cấp sơ thẩm ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 BLTTDS. Đề nghị Hội đồng phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 5 Điều 314 BLTTDS bác đơn kháng cáo của bị đơn và giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 244/2025/QĐST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ.

Xét kháng cáo của bị đơn Bùi Thị H:

Trong vụ án này, nguyên đơn Tạ Hồng C đã khởi kiện bị đơn để yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ theo quy định tại khoản 2 Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ngày 08/10/2025, nguyên đơn ông Tạ Hồng C có đơn xin rút đơn khởi kiện, việc rút đơn là tự nguyện, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Ngày 14/10/2025, bà Tạ Thị M là người đại diện theo ủy quyền của ông Tạ Hồng C có đơn xin rút đơn khởi kiện, việc rút đơn là tự nguyện, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị đơn kháng cáo cho rằng việc rút đơn của nguyên đơn có động cơ và mục đích là tiêu hủy những chứng cứ sai phạm mà ông Tạ Hồng C đã cung cấp cho

Tòa án và sau khi rút đơn khởi kiện ngay lập tức ông Tạ Hồng C sẽ nộp đơn khởi kiện lại nhằm mục đích kéo dài thời hạn tố tụng, cản trở hoạt động tư pháp, có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Hội đồng phúc thẩm xét thấy tại khoản 2 Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định quyền, nghĩa vụ của nguyên đơn như sau: *“Thay đổi nội dung yêu cầu khởi kiện; rút một phần hoặc toàn bộ yêu cầu khởi kiện”*. Như vậy, nguyên đơn Tạ Hồng C đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của nguyên đơn được quy định tại Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Điểm c khoản 1 Điều 217 BLTTDS quy định Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự trong trường hợp: *“c) Người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện...”*. Trong vụ án này, bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập. Nên sau khi nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, thì Tòa án nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ căn cứ theo đơn xin rút đơn khởi kiện của nguyên đơn để ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng quy định theo điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Bùi Thị H.

Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị đơn bà Bùi Thị H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Bùi Thị H. Giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 244/2025/QĐST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ.

2. Về án phí: Bị đơn bà Bùi Thị H phải chịu 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm. Đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 0003893 ngày 20/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ, nay bà H không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT II - TANDTC;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- TAND KV 12 – Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Kim Trường

